

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST  
Ngày 14 - 4- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Văn Ba.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Quốc Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/HSST, ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Hoàng T, tên gọi khác không, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1990 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 1B, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai ; nơi sinh sống: Ấp 2, xã Ph, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P, sinh năm 1966 và bà Từ Thị Kim N, sinh năm 1973; có vợ Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1990; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1, Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp 1B, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2, Anh Trần Ngọc D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Mỹ T, phường M, TX P, T. Bà Rịa – Vũng Tàu.

3, Anh Trần Văn T, sinh năm 1984.

4, Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp 1B, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

5, Nguyễn Bá L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp 2, xã Ph, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

6, Anh Trần Văn T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp 1A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

7, Anh Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1982.

8, Anh Lê Ngọc V, sinh năm 1986

9, Anh Phạm Mạnh Q, sinh năm 1958.

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã Ph, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

10, Chiêm Hữu L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu Phước Hưng, phường M, thị xã P, T. Bà Rịa – Vũng Tàu.

11. Anh Quách H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp 2, xã Ph, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

12. Anh Lê Thanh T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 3, xã Ph, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

13. Anh Lê Quốc T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

( Anh T, anh D, anh T, anh M, anh L, anh T, anh V, anh N, anh Q, anh L, anh H, anh T, anh T vắng mặt tại phiên tòa).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có việc làm Lê Hoàng T nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đá gà, T nhận làm trọng tài để hưởng hoa hồng, từ tháng 6/2020 T tổ chức đá gà vào ngày thứ 7, chủ nhật hàng tuần, trung bình mỗi ngày tổ chức từ 03 đến 07 cặp gà. T chuẩn bị 01 cân loại 05kg, 01 tấm bạt nhựa, băng keo để quán cược gà, chuẩn bị nước để tắm cho gà, T sử dụng điện thoại số 0936757552 để liên lạc qua lại với chủ gà, sau khi T tổ chức đá gà được 02 tuần thì có Nguyễn Thanh H đến gặp T xin phụ giúp việc tổ chức đá gà, T đồng ý phân công cho H trước khi tổ chức đá gà H dọn dẹp sân bãi, chuẩn bị băng keo để quán cược gà, nước để tắm cho gà, tấm chắn cản gà và cân đồng hồ để cân trọng lượng gà, trong quá trình tổ chức đá gà H còn phụ nhận kèo đá gà của những người tham gia đá gà rồi giao lại cho T, mỗi ngày T trả tiền công cho H là 300.000 đồng. Ngày 19/7/2020 T và H tổ chức được 03 trận đá gà cụ thể:

Trận 1: Gà của H (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) đá với gà của B (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) cấp kèo số tiền với số tiền 2.000.000 đồng, Kết quả gà H thắng, T lấy 100.000 đồng tiền hoa hồng đưa cho H 1.900.000 đồng, T được hưởng hoa hồng 100.000 đồng.

Trận 2: gà của Minh (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) đá với gà của U (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) cấp kèo với số tiền cá cược là 2.000.000 đồng, Kết quả gà M thắng, T được hưởng hoa hồng 100.000 đồng, đưa cho Minh 1.900.000 đồng,

Trận 3: gà của Nguyễn Văn T; ở ấp 1B, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai (đá với gà của Cu E (chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ) T xướng kèo số tiền 1.000.000 đồng, khi chuẩn bị sổ gà để đá Cu E kêu đá thêm 3.000.000 đồng nữa, tổng cộng là 4.000.000 đồng nên T nhận thêm tiền cá độ của 03 thanh niên không rõ lai lịch mỗi người 1000.000 đồng. Như vậy gà của Trí đá số 4.000.000 đồng, kết quả gà của Trí thắng gà Cu E, T lấy tiền của Cu E được 2.000.000 đồng còn thiếu 1000.000 đồng và Cu E hên trả hết, T đưa cho 02 người thanh niên bắt theo gà của Trí mỗi người số tiền 1.425.000 đồng, T được hưởng hoa hồng 75.000 đồng còn 500.000 đồng T giữ khi nào Cu E trả đủ sẽ chung tiền thắng độ và lấy thêm tiền hoa hồng. Trong lúc T chờ Cu E đưa số tiền còn lại và chuẩn bị đá trận gà thứ 4 thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang một số người tham gia đánh bạc, còn T chạy thoát đến ngày 20/7/2020 T đến Công an huyện Long Thành đầu thú .

Tại cáo trạng số 57/CT -VKSLT, ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Hoàng T về tội “ Tổ chức đánh bạc ” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Hoàng T như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hoàng T số tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: đề nghị Tòa án tịch thu để tiêu hủy 01 tấm nhựa mika kích thước 50 x 60 cm, 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa loại 5 kg, 08 cuộn băng keo là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Số tiền 16.555.000 đồng, trong đó: thu giữ của Nguyễn Văn Tsố tiền 1.000.000 đồng, Trần Ngọc D số tiền 1.600.000 đồng, Trần Văn T số tiền 100.000 đồng, Nguyễn Văn M số tiền 1.300.000 đồng, Quách H 1.250.000 đồng, Phạm Văn C số tiền 3.000.000 đồng, Trần Hoàng T số tiền 1.600.000 đồng, Nguyễn Bá L 1.200.000 đồng, Trần Văn T số tiền 1.000.000 đồng, Lê Thiện Thông số tiền 1.230.000 đồng, Ngô Văn H số tiền 5000.000 đồng, Lê Hoàng T số tiền thu lợi bất chính 2.775.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc và do đánh bạc mà có đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước (vật chứng và tiền nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ).

Đối với số tiền 18.870.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn C số tiền 1.350.000 đồng, Nguyễn Hoàng N số tiền 650.000 đồng, Lê Ngọc V số tiền 2.750.000 đồng, Đỗ Thành T số tiền 100.000 đồng, Lê Thanh T số tiền, 700.000 đồng, Phan Đình C không sử dụng vào việc đánh bạc, Phan Đình C số tiền 300,000 đồng, Đặng Văn X 1000 đồng, Lê Quốc T số tiền 320.000 đồng, những người này không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho cho các chủ sở hữu.

Đối với xe mô tô biển số 72E1 – 043.38, 72E1- 159.77, 94K1 - 698.32, 60C1- 068.33, 65P7 – 0171, 52Y5- 5206, 60Y1 – 4925, 72E1- 012.30, qua xác minh không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với xe mô tô biển số 72L4- 3677, 72K1 – 4981 , 72F6 – 2242, 60H2 – 5418, 60L5- 6952, 60FB- 3417, 60S3 – 9231, 51X2 – 6793. Do chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T, Chiêm Hữu L, Trần Ngọc D, Trần Văn T, Nguyễn Văn M, Quách H, Phạm Văn C, Trần Hoài T, Nguyễn Bá L, Trần Văn T, Lê T Thông có hành vi tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Nguyễn Thanh H cùng Lê Hoàng T tổ chức đánh bạc nhưng đã bỏ trốn khỏi địa phương chưa lấy được lời khai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng T khai nhận: Từ tháng 6/2020, bị cáo nhận làm trọng tài để hưởng hoa hồng của những người chơi đá gà tổ chức vào thứ 7, chủ nhật hàng tuần. Vào ngày 19/7/2020, bị cáo và H tổ chức 03 trận đá đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã mô tả, bị cáo thu lợi từ khi tổ chức đến ngày 19/7/2020 được tổng số tiền 2.775.000 đồng, bị cáo đã giao nộp.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người,

đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự cộng đồng, hành vi tổ chức đánh bạc là tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tổ chức đá gà là hình thức đánh bạc được thua bằng tiền, là vi phạm pháp luật không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép nhưng do ham lợi, muốn tạo ra thu nhập nhưng không phải bằng lao động chân chính nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện.

[4] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là lao động chính trong gia đình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), mặt khác, trong thời gian tại ngoại bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật tốt nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và đạt mục đích phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu để tiêu hủy 01 tấm nhựa mika kích thước 50 x 60 cm, 01 cân đồng hồ hiệu Nhon Hòa loại 5 kg, 08 cuộn băng keo là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với số tiền 16.555.000 đồng, trong đó: thu giữ của Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng, Trần Ngọc D số tiền 1.600.000 đồng, Trần Văn T số tiền 100.000 đồng, Nguyễn Văn M số tiền 1.300.000 đồng, Quách H 1.250.000 đồng, Phạm Văn C số tiền 3.000.000 đồng, Trần Hoàng T số tiền 1.600.000 đồng, Nguyễn Bá L 1.200.000 đồng, Trần Văn T số tiền 1.000.000 đồng, Lê Thiện T số tiền 1.230.000 đồng, Ngô Văn H số tiền 5000.000 đồng, Lê Hoàng T số tiền thu lợi bất chính 2.775.000 đồng là tiền sử dụng vào việc đánh bạc và do đánh bạc mà có nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với Nguyễn Thanh H cùng Lê Hoàng T tổ chức đánh bạc nhưng đã bỏ trốn khỏi địa phương chưa lấy được lời khai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục xác minh xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng T phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự

năm năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng T phải nộp 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu để tiêu hủy 01 tấm nhựa mika kích thước 50 x 60 cm, 01 cân đồng hồ hiệu Nhơn Hòa loại 5 kg, 08 cuộn băng keo là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với số tiền 16.555.000 đồng, trong đó có 2.775.000 đồng, tiền thu lợi bất chính của bị cáo Lê Hoàng T và số tiền 13.780.000 đồng là tiền các con bạc tham gia đánh bạc.

(Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/3/2021 và theo biên lai thu tiền số 006912 ngày 09/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm .

5. Bị cáo Lê Hoàng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- Viện KSND huyện Long Thành;
- Viện KSND tỉnh Đồng Nai
- CCTHADS huyện Long Thành;
- Cơ quan điều tra CA H. Long Thành;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Nguyễn Thị Kim Liên**